

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỒNG DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 22/8/2022.

“V/v tranh chấp xin ly hôn, nuôi con”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Văn Tám

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lại Thiện Phong

Ông Danh On

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Thái Kim Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Minh Kha - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 235/2022/TLST – HNGĐ, ngày 29 tháng 7 năm 2022 về việc tranh chấp xin ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2022/QĐXXST – HNGĐ, ngày 04 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp NTĐ, xã NTL, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Bà Phạm Thị H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp NTĐ, xã NTL, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và trong quá trình chuẩn bị xét xử, ông Phạm Văn Đ là nguyên đơn trình bày:*

Về hôn nhân: Vào năm 2006, ông Đ và bà Phạm Thị H tự nguyện kết hôn nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng ông bà chung sống hạnh phúc với nhau nhưng sau đó xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng ông bà thường xuyên cự cãi, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, ông Đ và bà H đã không ở chung một nhà khoảng 03 tháng cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên ông Đ yêu cầu xin ly hôn với bà H.

Về con chung: Ông Đ xác định giữa ông và bà H có với nhau 03 người con chung tên Phạm Phát Tài, sinh ngày 24/9/2008; Phạm Như Ý, sinh ngày 09/01/2011 và Phạm Gia Lộc, sinh ngày 10/8/2018. Hiện tại cháu Tài và cháu Ý đang sống cùng

ông Đ, cháu Lộc đang sống cùng bà H. Nay ông Đ yêu cầu được nuôi cháu Tài, cháu Ý và đồng ý cho bà H nuôi cháu Lộc, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ chung: Ông Đ đã tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, ông Đ không yêu cầu gì khác.

*Theo bà Phạm Thị H là bị đơn trình bày:*

Về hôn nhân: Vào năm 2006, bà H và ông Đ có tổ chức đám cưới với nhau trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng ông bà chung sống hạnh phúc với nhau nhưng sau đó xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng ông bà thường xuyên cự cãi, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, hiện tại bà H và ông Đ đã không ở chung một nhà khoảng 03 tháng cho đến nay. Nay ông Đ yêu cầu ly hôn với bà H thì bà H đồng ý.

Về con chung: Bà H xác định giữa bà và ông Đ có với nhau 03 người con chung tên Phạm Phát Tài, sinh ngày 24/9/2008; Phạm Như Ý, sinh ngày 09/01/2011 và Phạm Gia Lộc, sinh ngày 10/8/2018. Hiện tại cháu Tài và cháu Ý đang sống cùng ông Đ, cháu Lộc đang sống cùng bà H. Nay ông Đ yêu cầu được nuôi cháu Tài, cháu Ý và đồng ý cho bà H nuôi cháu Lộc, không ai phải cấp dưỡng nuôi con thì bà H đồng ý.

Về tài sản, nợ chung: Bà H đã tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, bà H không yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định pháp luật; Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Từ khi tham gia tố tụng cho đến nay, nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Về nội dung: Sau khi phân tích yêu cầu khởi kiện, những quy định của pháp luật, đề nghị: Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị H là vợ chồng; Về quan hệ con chung: Tiếp tục giao cháu Phạm Phát Tài, sinh ngày 24/9/2008 và cháu Phạm Như Ý, sinh ngày 09/01/2011 cho ông Phạm Văn Đ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Tiếp tục giao cháu Phạm Gia Lộc, sinh ngày 10/8/2018 cho bà Phạm Thị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ông Đ và bà H không ai phải cấp dưỡng nuôi con nhưng ông Đ, bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; Về quan hệ tài sản chung: Ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Ngoài ra, đương sự còn phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Ông Phạm Văn Đ khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bà Phạm Thị H và yêu cầu giải quyết về con chung nên căn cứ khoản 7 Điều 28 Bộ

luật tố tụng dân sự Tòa án thụ lý giải quyết vụ án về “Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con” là đúng quy định.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn bà Phạm Thị H có nơi đăng ký thường trú tại ấp NTĐ, xã NTL, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[3] Nguyên đơn, bị đơn tuy rằng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn yêu cầu được xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với ông Đ và bà H.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn Đ yêu cầu xin ly hôn với bà Phạm Thị H, Hội đồng xét xử xét thấy: Ông Đ thừa nhận vào năm 2006 có tổ chức đám cưới với bà trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc nhưng đến nay ông, bà chưa có đăng ký kết hôn. Nay ông Đ xin ly hôn với bà H thì bà H cũng đồng ý. Tuy nhiên, theo Khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 quy định: *“Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này mà chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng”*. Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị H là vợ chồng.

[5] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống ông Đ xác định giữa ông và bà H có 03 con chung là cháu Phạm Phát Tài, sinh ngày 24/9/2008; Phạm Như Ý, sinh ngày 09/01/2011 và Phạm Gia Lộc, sinh ngày 10/8/2018. Hiện tại cháu Tài và cháu Ý đang sống với ông Đ, cháu Lộc đang sống cùng bà H nên ông Đ yêu cầu được nuôi cháu Tài, cháu Ý và đồng ý giao cháu Lộc cho bà H nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con, bà H đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu Tài và cháu Ý hiện đang sống ổn định với ông Đ và các cháu có nguyện vọng sống cùng ông Đ nên giao cháu Tài và cháu Ý cho ông Đ nuôi dưỡng; Đối với cháu Lộc hiện đang sống ổn định cùng bà H, bà H có yêu cầu nuôi cháu Lộc và ông Đ đồng ý nên giao cháu Lộc cho bà H nuôi dưỡng. Ông Đ, bà H không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng ông Đ, bà H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

[6] Về quan hệ tài sản chung: Ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Ông Phạm Văn Đ phải chịu 300.000đ hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Về ý kiến phát biểu việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử xét thấy việc đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 7 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 9, Điều 14, Điều 15, Điều 53, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1/ Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị H là vợ chồng.

2/ Về quan hệ con chung: Giao cháu Phạm Phát Tài, sinh ngày 24/9/2008 và cháu Phạm Như Ý, sinh ngày 09/01/2011 cho ông Phạm Văn Đ, tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Phạm Gia Lộc, sinh ngày 10/8/2018 cho bà Phạm Thị H, tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Đ và bà H không ai phải cấp dưỡng nuôi con nhưng ông Đ, bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3/ Về quan hệ tài sản chung: Ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc ông Phạm Văn Đ phải nộp 300.000 đồng, ông Đ đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006448, ngày 29/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí toàn bộ.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ. Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp và cấp trên được quyền kháng nghị bản án này theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân ;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Dân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Cao Văn Tám**

